

Bản án số: 72/2023/HS-PT
Ngày 21/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết.
Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu và ông Bùi Đăng Huy.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên
- Ngày 21 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức Q do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HS-ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- **Bị cáo có kháng cáo:** Họ và tên **Nguyễn Đức Q**, sinh năm 1991;
Nơi cư trú: Thôn KH, xã HĐ, huyện NG, tỉnh Hải Dương.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Đức V và bà Đặng Thị N; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. **Có mặt.**
- **Viện kiểm sát kháng nghị:** Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 11/2018, Nguyễn Đức Q đang làm việc tại khu PMH, thành phố Hồ Chí Minh. Do không có bằng Cao đẳng nghề để xin việc làm tại Công ty đóng tàu nên Q sử dụng điện thoại di động đăng nhập facebook (viết tắt FB) “QSC” để tìm người làm bằng Cao đẳng giả. Thấy một tài khoản FB (không rõ tên) đăng thông tin làm bằng cấp giả nên Q nhắn tin cho tài khoản FB trên thuê làm giả 01 bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề kỹ thuật cơ khí của trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng- thành phố Hồ Chí Minh thỏa thuận giá tiền 7.000.000 đồng. Sau đó, Q cung cấp thông tin cá nhân gồm họ tên, năm sinh, quê quán, ảnh chân dung, địa chỉ nhận bằng. Khoảng 01 tuần sau, Q nhận được 01

bưu phẩm của nhân viên giao hàng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) bên trong có 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề công nghệ kỹ thuật cơ khí mang tên Nguyễn Đức Q, sinh ngày 04/7/1991 do trường Cao Đẳng kỹ thuật Cao Thắng, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/01/2014, số hiệu bằng 13-10309; Q thanh toán cho nhân viên giao hàng số tiền 7.000.000 đồng. Sau đó, Q không xin vào công ty đóng tàu nữa mà cầm bằng về nhà ở Thôn KH, xã HĐ, huyện NG, tỉnh Hải Dương. Đến cuối năm 2021, khi biết thông tin Công ty TNHH Ford Việt Nam, địa chỉ: Khu Cầm Khê B, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương tuyển dụng lao động với yêu cầu phải có bằng Trung cấp nghề trở lên. Ngày 14/02/2022 Q cầm bằng Cao đẳng giả đến Ủy ban nhân dân xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương chứng thực, sau đó Q nộp 01 bản chứng thực cho Phòng nhân sự Công ty Ford để xin việc. Ngày 16/02/2022, Q được nhận vào Công ty Ford làm việc. Đến đầu tháng 4/2022, Công ty Ford nghi ngờ bằng của Q là giả nên đã yêu cầu Q mang bản gốc lên để kiểm tra, Q đã thừa nhận sử dụng Bằng Cao đẳng nghề công nghệ kỹ thuật cơ khí giả. Ngày 29/4/2022 Công ty Ford có văn bản gửi Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh Hải Dương đề nghị điều tra, xác minh việc nhân viên của công ty có hành vi sử dụng bằng tốt nghiệp giả để xin việc. Quá trình làm việc với Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh Hải Dương, Q đã giao nộp 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề công nghệ kỹ thuật cơ khí mang tên Nguyễn Đức Q, sinh ngày 04/7/1991 do trường Cao Đẳng kỹ thuật Cao Thắng - thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/01/2014, số hiệu bằng 13-10309.

Tại bản kết luận giám định số 221/KL-KTHS, ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Hình dấu tròn có nội dung “Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1 → M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra. Chữ ký đứng tên Hiệu trưởng TS. Đào Khánh Dư trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ ký của Hiệu trưởng Đào Khánh Dư trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) không phải do cùng một người ký ra.

Công văn số 1310/CĐKTCT-ĐT ngày 13/10/2022 của Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng – TP. Hồ Chí Minh xác nhận: Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng xác nhận Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề của Nguyễn Đức Q là giả mạo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HS-ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 06 tháng tù.

Ngày 01/4/2023, bị cáo Q kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSTPHD ngày 12/4/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Q theo hướng tuyên bố bị cáo Q phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức và không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Q giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên nội dung kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, sửa bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Q phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương kháng nghị trong thời hạn luật định là kháng cáo, kháng nghị hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và phù hợp với nhau, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng tháng 11/2018, qua mạng xã hội Facebook Nguyễn Đức Q cung cấp thông tin cá nhân để thuê 01 người (không xác định được họ tên, địa chỉ) làm giả 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề công nghệ kỹ thuật cơ khí của Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng - thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 14/02/2022, Q mang Bằng Cao đẳng giả ra Ủy ban nhân dân xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương chứng thực rồi nộp bản chứng thực cho Công ty TNHH Ford Việt Nam, địa chỉ: Khu Cầm Khê B, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương để xin việc, công ty Ford đã nhận Q vào làm việc đến tháng 4/2022 hành vi sử dụng bằng tốt nghiệp giả của Q bị phát hiện. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Q về “Tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều Điều 355 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về tội danh đối với bị cáo: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân thành phố Hải Dương kháng nghị cho rằng không xác định được người trực tiếp làm giả tài liệu nên bị cáo Q chỉ phạm tội “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Việc xét xử bị cáo về “Tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là không chính xác. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người đủ năng lực, trách nhiệm hình sự; là người cung cấp ảnh, họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ cư trú của bị cáo, nơi nhận bằng khi đối tượng làm xong Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề giả gửi về và trả tiền nên có căn cứ xác định bị cáo Q có hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức, tham gia trong vụ án với vai trò *đồng phạm*; hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức là tiền đề,

là điều kiện để thực hiện hành vi sử dụng tài liệu giả. Sau khi nhận được Bằng giả, bị cáo đã dùng để xin việc làm tại Công ty TNHH Ford Việt Nam, bị cáo thực tế đã làm việc được nhiều tháng sau đó thì bị phát hiện việc dùng bằng giả. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội “Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Tội sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tuyên một hình phạt (hình phạt tù) đối với bị cáo Q là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương về phần tội danh.

[3.2] Về phần hình phạt: Bị cáo Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương kháng nghị không áp dụng hình phạt tù, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Q: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính; Hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu, giấy tờ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi dùng bằng giả của bị cáo trong thực tế đã gây ảnh hưởng lớn đến uy tín người lao động và môi trường đầu tư của các nhà đầu tư nước ngoài vào tỉnh Hải Dương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi và hậu quả tội phạm của bị cáo đã gây ra, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù là phù hợp, đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm biên lai nộp án phí sơ thẩm và giấy xác nhận nộp số tiền xây dựng nông thôn mới tại xã HĐ là 03 triệu đồng nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo nhưng thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Q và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương về việc xử hình phạt tiền đối với bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo Q như bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật góp phần vào việc giáo dục đối với chính bị cáo và việc phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Ghi nhận việc bị cáo Q đã nộp xong số tiền án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo đang tại ngoại và bị xử phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức Q.

2. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

2.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “ Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 06 (sáu) tháng tù về “ Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 21/6/2023). Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Q ngay tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận việc bị cáo Q đã nộp xong số tiền án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0002059 ngày 04/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, THAHS - Công an thành phố Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương.
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Tuyết